

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 20 tháng 4 năm 2021

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN

Stt	Đơn vị góp ý	Ý kiến đóng góp	Giải trình việc tiếp thu hoặc không tiếp thu
1	Sở Tài chính (Văn bản số 865/STC-HCSN ngày 08/4/2022)	<p>1. Về tên trích yếu Đề án, đề nghị cơ quan dự thảo điều chỉnh như sau: “Đề án thu lệ phí cấp (cấp, cấp lại, gia hạn) giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh An Giang”.</p> <p>2. Về sự cần thiết xây dựng Đề án, đề nghị cơ quan dự thảo bổ sung như sau: Ngày 29/11/2019, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 85/2019/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đồng thời, ngày 26/11/2021, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 106/2021/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019. Do đó, để kịp thời đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thì</p>	Ghi nhận, nhưng vẫn giữ tên Đề án là “ <i>thu lệ phí cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động...</i> ” để đồng nhất với tên Nghị quyết dự kiến tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh (theo góp ý của Sở Tư pháp)

	<p>việc xây dựng Đề án thu lệ phí cấp (cấp, cấp lại, gia hạn) giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ là phù hợp và cần thiết.</p> <p>3. Về nội dung Đề án:</p> <p>a) Tại khoản 1 mục II, đề nghị cơ quan dự thảo điều chỉnh như sau:</p> <p>“1. Phạm vi điều chỉnh: Đề án này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp (cấp, cấp lại, gia hạn) giấy phép lao động (gọi tắt là cấp giấy phép lao động) cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh An Giang.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng: Người sử dụng lao động khi làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh An Giang.</p> <p>3. Cơ quan thu lệ phí: ...”.</p> <p>b) Về nguyên tắc và căn cứ xác định mức thu lệ phí:</p> <p>Theo quy định tại Điều 9 Luật phí và lệ phí, theo đó, nguyên tắc xác định mức thu lệ phí như sau: “Mức thu lệ phí được ấn định trước, không nhằm mục đích bù đắp chi phí; bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân”.</p> <p>Ngoài ra tại Khoản 2 Điều 4, Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 và Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính quy định:</p> <p>“2. Xây dựng mức thu các khoản phí, lệ phí cần đảm bảo:</p> <p>a) Căn cứ mức thu phí, lệ phí hiện hành (nếu có) để làm cơ sở đề xuất mức thu.</p> <p>b) Phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương nơi phát sinh hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí. Mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp trực tuyến phù hợp để</p>	<p>Tiếp thu và bổ sung, điều chỉnh</p>
--	--	--

	<p><i>khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công theo phương thức trực tuyến.</i></p> <p><i>c) Đối với các khoản phí, lệ phí vừa thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Tài chính vừa thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh... Quy định mức thu phí, lệ phí cần đảm bảo tương quan với mức thu phí, lệ phí do Bộ Tài chính quy định.</i></p> <p><i>d) Tham khảo mức thu phí, lệ phí của các địa phương liền kề hoặc địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để đảm bảo sự hài hòa giữa các địa phương”.</i></p> <p>Theo đó, mức thu lệ phí quy định tại điểm b Khoản 4 mục II Phần II Đề án (gồm: mức thu cấp mới, cấp lại giấy phép cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh An Giang) được kế thừa và giữ nguyên mức thu lệ phí hiện hành theo Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 14/07/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh An Giang, không tăng so với mức thu đang áp dụng hiện nay trên địa bàn tỉnh An Giang. Riêng mức thu gia hạn giấy phép cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh An Giang, đơn vị soạn thảo chưa có nêu rõ cơ sở xây dựng mức thu. Đồng thời, đơn vị chưa tham khảo mức thu lệ phí của các địa phương liền kề hoặc địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng.</p> <p>Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh, bổ sung cơ sở xây dựng đối với mức thu lệ phí gia hạn giấy phép lao động, tham khảo mức thu lệ phí cấp phép của các địa phương liền kề hoặc địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để đảm bảo thực hiện nguyên tắc và văn cứ xác định mức thu lệ phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 4, Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 và Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <p><i>c) Về thu, nộp lệ phí:</i></p>	
--	--	--

		<p>Tại khoản 6 mục II của dự thảo Đề án, theo đó cơ quan thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh An Giang nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.</p> <p>d) Tổ chức thực hiện:</p> <p>Tại khoản 2 mục III của dự thảo, đề nghị điều chỉnh như sau:</p> <p><i>“Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan thu lệ phí: Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh An Giang; Theo dõi, kiểm tra tình hình thu, nộp lệ phí và tổng hợp các kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương”.</i></p>	
2	<p>Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Văn bản số 1456/MTTQ-BTT ngày 05/4/2022)</p>	<p>Thông nhất nội dung dự thảo</p>	
3	<p>Cục Thuế tỉnh (Văn bản số 599/CT-NVDTPC ngày 31/3/2022)</p>	<p>Thông nhất nội dung dự thảo</p>	
4	<p>Kho bạc Nhà nước (Văn bản số 185/KBAG-KTNN ngày 01/4/2022)</p>	<p>Thông nhất nội dung dự thảo</p>	

5	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (Văn bản số 495/BQLKKT- QLDN ngày 31/3/2022)	Thông nhất nội dung dự thảo	
---	---	-----------------------------	--

Người lập biểu

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Trúc

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Sơn